Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	12A1 (Giang)	12A2 (Hùng)	12A3 (Hiển)	12A4 (Dung H)	12A5 (Dung Đ)	12A6 (Thảo)	12A7 (Ng Minh L)	12A8 (Thọ)	12A9 (Nam)	12A10 (Nguyệt L)
2	1	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ
	2	Toán - Giang	Toán - Hùng	Hóa - Hiển	Địa - Ninh	GDQP - Quân	Hóa - Dung H	Văn - Tuyên	Lý - Ng Minh L	Toán - Nam	GDCD - Thảo
	3	Hóa - Hòa	Toán - Hùng	Lý - Hiền L	GDQP - Quân	Văn - Quyên V	Tin - Kiên Ti	Văn - Tuyên	Hóa - Dung H	Toán - Nam	Lý - Nguyệt L
	4	Văn - Hồng	GDQP - Quân	Tin - Thắng	Hóa - Dung H	Văn - Quyên V	Sinh - Yến	Tin - Kiên Ti	Văn - Thọ	Sử - Nhung S	TD - Phú
	5	Văn - Hồng	Văn - Hà V	Sử - Nhung S	Tin - Thắng	NN - Ng Hằng A	Lý - Hiền L	Hóa - Dung H	Toán - Giang	Lý - Ng Hằng L	Sinh - Xoa
3	1	Sinh - Vượng	Tin - Thắng	Toán - Hùng	Văn - Tr Hạnh V	NN - Ng Hằng A	TD - Ch Phong	GDQP - Quân	NN - K Hằng A	Văn - Thọ	NN - Ngân
	2	GDQP - Quân	Địa - Dung Đ	Toán - Hùng	Văn - Tr Hạnh V	Sử - Nhung S	Địa - Ninh	NN - Tâm A	NN - K Hằng A	GDQP - Tản	CN - Kiên CN
	3	TD - Ch Phong	Toán - Hùng	CN - Tùng	NN - Hương A	Toán - Kính	GDQP - Quân	Toán - Loan T	Sinh - Vượng	NN - Tâm A	Văn - Thọ
	4	Tin - Thắng	Sử - Hiền S	GDQP - Quân	Toán - Đạt	Toán - Kính	Văn - Tuyên	Toán - Loan T	GDQP - Tản	Tin - Hà Tin	Văn - Thọ
	5	Sử - Hiền S	NN - Thế	Sinh - Vượng	Toán - Đạt	CN - Tùng	NN - Chung	Văn - Tuyên	Địa - Ng Nga Đ	Sinh - Xoa	Tin - Hà Tin
4	1	TD - Ch Phong	NN - Thế	Lý - Hiền L	Lý - Nguyệt L	Hóa - Dung H	NN - Chung	Toán - Loan T	TD - Tạo	Hóa - Hiển	Toán - Dương
	2	Sinh - Vượng	NN - Thế	TD - Ch Phong	GDCD - Hạnh CD	Văn - Quyên V	Sử - Hằng S	NN - Tâm A	Tin - Thắng	GDCD - Mai	Toán - Quyên T
	3	NN - Đông	TD - Ch Phong	Địa - Ninh	Sử - Hường	GDCD - Mai	Toán - Luyến	Sử - Hằng S	Hóa - Dung H	TD - Tạo	Tin - Hà Tin
	4	GDCD - Hạnh CD	GDCD - Mai	NN - Đông	Toán - Loan T	NN - Ng Hằng A	Văn - Tuyên	Hóa - Dung H	Sử - Hường	Tin - Hà Tin	Hóa - Hiển
	5	Lý - Nguyệt L	Hóa - Hiển	NN - Đông	Toán - Loan T	Sinh - Yến	Tin - Kiên Ti	Địa - Ng Nga Đ	CN - Kiên CN	NN - Tâm A	NN - Ngân
5	1	NN - Đông	Lý - Ng Minh L	TD - Ch Phong	Sử - Hường	Sinh - Yến	Toán - Luyến	Toán - Loan T	Toán - Giang	Toán - Nam	NN - Ngân
	2	NN - Đông	Văn - Hà V	Toán - Hùng	TD - Ch Phong	Lý - Ng Hằng L	Sử - Hằng S	Lý - Ng Minh L	Toán - Giang	CN - Kiên CN	Sử - Hường
	3	Toán - Giang	Sử - Hiền S	Toán - Hùng	NN - Hương A	TD - Ch Phong	Sinh - Yến	Tin - Kiên Ti	Sinh - Vượng	NN - Tâm A	Toán - Dương
	4	Tin - Thắng	Sinh - Vượng	NN - Đông	NN - Hương A	Toán - Kính	TD - Ch Phong	Sử - Hằng S	NN - K Hằng A	NN - Tâm A	GDQP - Tản
	5	Sử - Hiền S	Tin - Thắng	NN - Đông	Sinh - Yến	Toán - Kính	CN - Tùng	Sinh - Vượng	NN - K Hằng A	Địa - Ng Nga Đ	Sinh - Xoa
6	1	CN - Tùng	Sinh - Vượng	Tin - Thắng	NN - Hương A	TD - Ch Phong	GDCD - Thảo	Văn - Tuyên	TD - Tạo	Văn - Thọ	NN - Ngân
	2	Địa - Ninh	Hóa - Hiển	Văn - Hồng	Tin - Thắng	Địa - Dung Đ	Văn - Tuyên	Sinh - Vượng	Sử - Hường	Văn - Thọ	TD - Phú
	3	Lý - Nguyệt L	CN - Tùng	Văn - Hồng	Văn - Tr Hạnh V	Văn - Quyên V	Văn - Tuyên	TD - Ch Phong	Văn - Thọ	TD - Tạo	Hóa - Hiển
	4	Văn - Hồng	TD - Ch Phong	Sử - Nhung S	Văn - Tr Hạnh V	Tin - Loan Ti	NN - Chung	NN - Tâm A	GDCD - Thảo	Hóa - Hiển	Sử - Hường
	5	Hóa - Hòa	NN - Thế	Sinh - Vượng	Lý - Nguyệt L	NN - Ng Hằng A	NN - Chung	NN - Tâm A	Tin - Thắng	Sử - Nhung S	Văn - Thọ
7	1	Văn - Hồng	Lý - Ng Minh L	GDCD - Thảo	TD - Ch Phong	Hóa - Dung H	Toán - Luyến	CN - Tùng	Văn - Thọ	Toán - Nam	Toán - Quyên T
	2	Toán - Giang	Văn - Hà V	Văn - Hồng	Hóa - Dung H	Tin - Loan Ti	Toán - Luyến	TD - Ch Phong	Văn - Thọ	Lý - Ng Hằng L	Lý - Nguyệt L
	3	Toán - Giang	Văn - Hà V	Văn - Hồng	Sinh - Yến	Sử - Nhung S	Lý - Hiền L	GDCD - Thảo	Lý - Ng Minh L	Sinh - Xoa	Văn - Thọ
	4	NN - Đông	Toán - Hùng	Hóa - Hiển	CN - Tùng	Lý - Ng Hằng L	Hóa - Dung H	Lý - Ng Minh L	Toán - Giang	Văn - Thọ	Địa - Ng Nga Đ
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt

Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	12A11 (Phú)	12A12 (Hà V)	12A13 (Xoa)	12A14 (Hòa)	12A15 (Hiền L)	10A1 (Trang H)	10A2 (Hằng H)	10A3 (Yến)	10A4 (Tú T)	10A5 (Dung L)
2	1	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	Chào Cờ	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN
	2	Văn - Hà V	NN - Ng Hằng A	Toán - Luyến	Sinh - Xoa	Toán - Biết	Sinh - Yến	Lý - Ng Hằng L	Lý - Hà L	Lý - Dung L	Tin - Kiên Ti
	3	Văn - Hà V	NN - Ng Hằng A	Sinh - Xoa	CN - Kiên CN	TD - Phú	Hóa - Trang H	Tin - Loan Ti	Sinh - Yến	Sử - Tám	Địa - Ninh
	4	Địa - Ng Nga Đ	Văn - Hà V	Lý - Hiền L	NN - K Hằng A	Văn - Tuyên	Lý - Nguyệt L	Sử - Tám	Văn - Huy	Toán - Tú T	Lý - Dung L
	5	Toán - Nam	Hóa - Hòa	CN - Kiên CN	NN - K Hằng A	Văn - Tuyên	Lý - Nguyệt L	Sinh - Yến	Văn - Huy	Toán - Tú T	Văn - Oanh
3	1	GDQP - Tản	Toán - Đạt	Sử - Hiền S	GDCD - Hanh	Địa - Dung Đ	GDQP - Hieu	TD - Tuấn TD	Sử - Hường	NN - Tâm A	Sử - Nhung S
	2	Tin - Hà Tin	Toán - Đạt	GDCD - Hanh	Tin - Thắng	Sử - Hường	NN - Thế	Toán - Biết	Tin - Loan Ti	Văn - P Hạnh V	GDQP - Hieu
	3	CN - Kiên CN	Sử - Hường	GDQP - Tản	Sử - Hiền S	Tin - Thắng	TD - Tuấn TD	Tin - Loan Ti	Lý - Hà L	Văn - P Hạnh V	NN - Thế
	4	Sinh - Vượng	Sinh - Xoa	Văn - Tr Hạnh V	NN - K Hằng A	Toán - Biết	Sử - Hường	NN - Thế	Lý - Hà L	Địa - Dung Đ	Địa - Ninh
	5	NN - Hương A	CN - Kiên CN	Văn - Tr Hạnh V	NN - K Hằng A	NN - Ngân					
4	1	GDCD - Hạnh CD	Toán - Đạt	Văn - Tr Hạnh V	Địa - Ninh	Sử - Hường	Văn - Quyên V	Toán - Biết	Toán - Mùi	TD - Tuấn TD	Sử - Nhung S
	2	Hóa - Hiển	Toán - Đạt	Văn - Tr Hạnh V	Toán - Tú T	Lý - Hiền L	TD - Tuấn TD	Toán - Biết	Toán - Mùi	Tin - Kiên Ti	Toán - Dương
	3	NN - Hương A	Lý - Hiền L	Tin - Kiên Ti	Toán - Tú T	Văn - Tuyên	Toán - Đoàn	Sinh - Yến	Hóa - Phương H	NN - Tâm A	Toán - Dương
	4	Toán - Nam	Tin - Kiên Ti	NN - Chung	Văn - Tr Hạnh V	NN - Ngân	Toán - Đoàn	Lý - Ng Hằng L	Sinh - Yến	NN - Tâm A	NN - Thế
	5	Toán - Nam	GDCD - Hạnh CD	Lý - Hiền L	Văn - Tr Hạnh V	Tin - Thắng	Sử - Hường	Văn - Tuyên	NN - Chung	Toán - Tú T	NN - Thế
5	1	NN - Hương A	TD - Phú	Sử - Hiền S	Sinh - Xoa	GDQP - Tản	Hóa - Trang H	GDQP - Hieu	NN - Chung	Lý - Dung L	Toán - Dương
	2	Sinh - Vượng	Tin - Kiên Ti	TD - Phú	GDQP - Tản	Sinh - Xoa	NN - Thế	Văn - Tuyên	NN - Chung	GDQP - Hieu	Toán - Dương
	3	Lý - Ng Minh L	GDQP - Tản	NN - Chung	Tin - Thắng	CN - Kiên CN	NN - Thế	Văn - Tuyên	Sử - Hường	TD - Tuấn TD	Văn - Oanh
	4	TD - Phú	Văn - Hà V	NN - Chung	Sử - Hiền S	NN - Ngân	Sinh - Yến	NN - Thế	TD - Tuấn TD	Tin - Kiên Ti	Văn - Oanh
	5	Sử - Hường	Văn - Hà V	Tin - Kiên Ti	Văn - Tr Hạnh V	NN - Ngân					
6	1	Sử - Hường	Văn - Hà V	Toán - Đoàn	TD - Phú	Hóa - Hòa	Hóa - Trang H	NN - Thế	Hóa - Phương H	Lý - Dung L	TD - Tuấn TD
	2	Văn - Hà V	Lý - Hiền L	Toán - Đoàn	Hóa - Hòa	Toán - Biết	Lý - Nguyệt L	TD - Tuấn TD	Hóa - Phương H	Hóa - Trang H	Tin - Kiên Ti
	3	TD - Phú	NN - Ng Hằng A	NN - Chung	Toán - Tú T	Toán - Biết	Toán - Đoàn	Hóa - Hằng H	TD - Tuấn TD	Địa - Dung Đ	Địa - Ninh
	4	Tin - Hà Tin	NN - Ng Hằng A	Hóa - Hòa	Lý - Hiền L	Văn - Tuyên	Toán - Đoàn	Hóa - Hằng H	GDQP - Hieu	Toán - Tú T	Lý - Dung L
	5	NN - Hương A	Sử - Hường	Địa - Dung Đ	Văn - Tr Hạnh V	Lý - Hiền L	Văn - Quyên V	Toán - Biết	Tin - Loan Ti	Văn - P Hạnh V	Hóa - Hằng H
7	1	Văn - Hà V	Địa - Dung Đ	Sinh - Xoa	TD - Phú	Hóa - Hòa	Tin - Diệm	Lý - Ng Hằng L	Toán - Mùi	Sử - Tám	TD - Tuấn TD
	2	Lý - Ng Minh L	Sinh - Xoa	TD - Phú	Hóa - Hòa	GDCD - Thảo	Tin - Diệm	Hóa - Hằng H	Toán - Mùi	Địa - Dung Đ	Lý - Dung L
	3	Hóa - Hiển	Hóa - Hòa	Toán - Luyến	Toán - Tú T	TD - Phú	Văn - Quyên V	Sử - Tám	Văn - Huy	Hóa - Trang H	Hóa - Hằng H
	4	Toán - Nam	TD - Phú	Hóa - Hòa	Lý - Hiền L	Sinh - Xoa	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN
	5	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	Sinh hoạt	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN

Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A6 (Quyên T)	10A7 (Loan Ti)	10A8 (P Hạnh V)	10A9 (Thoại)	10A10 (Luyến)	10A11 (Quyên V)	10A12 (Oanh)	10A13 (Nhung S)	10A14 (Hồng)	10A15 (Tám)
2	1	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN
	2	Toán - Quyên T	Văn - Oanh	Toán - Tú T	Địa - Ng Nga Đ	Văn - Thoại	CN - Kiên CN	TD - Hải	Văn - Huy	Văn - Hồng	Văn - P Hạnh V
	3	Lý - Hà L	Văn - Oanh	Toán - Tú T	NN - Đông	Địa - Ng Nga Đ	Lý - Ng Hằng L	Địa - Phấn	Văn - Huy	Văn - Hồng	Văn - P Hạnh V
	4	Lý - Hà L	Toán - Hùng	Văn - P Hạnh V	NN - Đông	Toán - Luyến	Địa - Dung Đ	Văn - Oanh	Địa - Phấn	Địa - Ninh	Lý - Ng Hằng L
	5	Tin - Kiên Ti	Toán - Hùng	Văn - P Hạnh V	Văn - Thoại	Toán - Luyến	Văn - Quyên V	Toán - Biết	Địa - Phấn	Lý - Dung L	Sử - Tám
3	1	Địa - Ninh	Hóa - Huyền H	Lý - Hà L	Sử - Hang Su	Văn - Thoại	NN - Hương A	Toán - Biết	Toán - Loan T	CN - Tùng	TD - Hải
	2	TD - Tuấn TD	Sử - Hang Su	Địa - Ng Nga Đ	Lý - Hà L	Hóa - Huyền H	NN - Hương A	TD - Hải	Toán - Loan T	NN - Ng Hằng A	NN - Ngân
	3	Hóa - Huyền H	Địa - Ninh	Sử - Nhung S	GDQP - Hieu	Sử - Hang Su	Địa - Dung Đ	NN - Chung	TD - Hải	NN - Ng Hằng A	NN - Ngân
	4	Sử - Hang Su	TD - Tuấn TD	CN - Kiên CN	Địa - Ng Nga Đ	NN - Tâm A	GDQP - Hieu	NN - Chung	NN - Ng Hằng A	TD - Hải	CN - Tùng
	5										
4	1	NN - Đông	NN - Hương A	GDQP - Hieu	TD - Việt	Toán - Luyến	Sử - Hang Su	Hóa - Phương H	NN - Ng Hằng A	Toán - Nam	TD - Hải
	2	Sử - Hang Su	NN - Hương A	CN - Kiên CN	Hóa - Huyền H	TD - Việt	Toán - Huyền T	NN - Chung	NN - Ng Hằng A	Toán - Nam	Địa - Ng Nga Đ
	3	Toán - Quyên T	Lý - Nguyệt L	Địa - Ng Nga Đ	CN - Kiên CN	Hóa - Huyền H	TD - Việt	Lý - Ng Hằng L	Sử - Nhung S	TD - Hải	GDQP - Hieu
	4	Toán - Quyên T	Lý - Nguyệt L	Toán - Tú T	Toán - Tuấn T	Địa - Ng Nga Đ	Hóa - Huyền H	Toán - Biết	TD - Hải	Địa - Ninh	Toán - Huyền T
	5	Địa - Ninh	GDQP - Hieu	Hóa - Huyền H	Toán - Tuấn T	Sử - Hang Su	NN - Hương A	Toán - Biết	Lý - Ng Hằng L	NN - Ng Hằng A	Toán - Huyền T
5	1	Văn - Tr Hạnh V	Toán - Hùng	TD - Tuấn TD	Toán - Tuấn T	TD - Việt	Hóa - Huyền H	Văn - Oanh	Lý - Ng Hằng L	CN - Tùng	Toán - Huyền T
	2	Văn - Tr Hạnh V	Văn - Oanh	Lý - Hà L	Toán - Tuấn T	Toán - Luyến	TD - Việt	CN - Tùng	Hóa - Trang H	Toán - Nam	Địa - Ng Nga Đ
	3	Lý - Hà L	Địa - Ninh	NN - Ngân	TD - Việt	Địa - Ng Nga Đ	Toán - Huyền T	GDQP - Hieu	Toán - Loan T	Hóa - Trang H	Lý - Ng Hằng L
	4	GDQP - Hieu	Địa - Ninh	Địa - Ng Nga Đ	Lý - Hà L	CN - Kiên CN	Toán - Huyền T	Lý - Ng Hằng L	Toán - Loan T	Văn - Hồng	CN - Tùng
	5										
6	1	Địa - Ninh	Hóa - Huyền H	Sử - Nhung S	CN - Kiên CN	NN - Tâm A	Văn - Quyên V	Sử - Hang Su	GDQP - Hieu	Văn - Hồng	Hóa - Hằng H
	2	Văn - Tr Hạnh V	NN - Hương A	NN - Ngân	Hóa - Huyền H	NN - Tâm A	Văn - Quyên V	Địa - Phấn	Sử - Nhung S	Sử - Hang Su	Toán - Huyền T
	3	Tin - Kiên Ti	Tin - Loan Ti	NN - Ngân	Sử - Hang Su	Lý - Dung L	Toán - Huyền T	Địa - Phấn	Hóa - Trang H	GDQP - Hieu	Văn - P Hạnh V
	4	TD - Tuấn TD	Lý - Nguyệt L	Hóa - Huyền H	Văn - Thoại	CN - Kiên CN	Địa - Dung Đ	CN - Tùng	Địa - Phấn	Địa - Ninh	Văn - P Hạnh V
	5	Hóa - Huyền H	Sử - Hang Su	Toán - Tú T	Văn - Thoại	GDQP - Hieu	CN - Kiên CN	Hóa - Phương H	CN - Tùng	Lý - Dung L	NN - Ngân
7	1	NN - Đông	Toán - Hùng	Văn - P Hạnh V	Văn - Thoại	Lý - Dung L	Sử - Hang Su	Văn - Oanh	Văn - Huy	Hóa - Trang H	Hóa - Hằng H
	2	NN - Đông	TD - Tuấn TD	Văn - P Hạnh V	Địa - Ng Nga Đ	Văn - Thoại	Văn - Quyên V	Văn - Oanh	Văn - Huy	Sử - Hang Su	Sử - Tám
	3	Toán - Quyên T	Tin - Loan Ti	TD - Tuấn TD	NN - Đông	Văn - Thoại	Lý - Ng Hằng L	Sử - Hang Su	CN - Tùng	Toán - Nam	Địa - Ng Nga Đ
	4	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN
	5	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN

Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A1 (Minh H)	11A2 (C Minh L)	11A3 (Tạo)	11A4 (Xuyến)	11A5 (HươngTi)	11A6 (Hoa Si)	11A7 (Phương V)	11A8 (Mai)	11A9 (Trinh)	11A10 (Việt)
2	1	Văn - Huy	Toán - Tuấn T	Toán - Dương	Lý - Thịnh	Sinh - Hoa Si	NN - Nhung A	NN - Duyên	GDKTPL - Mai	CN - Trinh	Toán - Đạt
	2	Văn - Huy	Lý - C Minh L	Toán - Dương	Văn - Liên	Tin - HươngTi	Sinh - Hoa Si	Toán - Đoàn	TD - Hải	TD - Việt	Toán - Đạt
	3	Tin - HươngTi	Văn - Huy	Sinh - Hoa Si	Văn - Liên	Văn - Nhung V	Toán - Giang	Toán - Đoàn	Toán - Dương	GDKTPL - Mai	GDQP - Quân
	4	Lý - C Minh L	Tin - HươngTi	TD - Tạo	TD - Tr Phong	Lý - Tr Hằng L	Toán - Giang	TD - Hải	GDQP - Quân	Lý - Hà L	GDKTPL - Mai
	5	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN
3	1	NN - Nhung A	Hóa - Xuyến	Toán - Dương	Sử - Hang Su	Hóa - Phương H	Văn - Huy	Địa - Phấn	Lý - Thịnh	Văn - Phương V	NN - Duyên
	2	Toán - Loan T	Toán - Tuấn T	Toán - Dương	Toán - Mùi	Hóa - Phương H	Tin - Hà Tin	TD - Hải	NN - Nhung A	Văn - Phương V	NN - Duyên
	3	Toán - Loan T	NN - Duyên	GDQP - Tản	Hóa - Xuyến	Sử - Hiền S	Hóa - Phương H	Lý - Thịnh	TD - Hải	GDQP - Quân	CN - Trinh
	4	TD - Tạo	NN - Duyên	Hóa - Xuyến	Tin - Hà Tin	GDQP - Tản	TD - Hải	Văn - Phương V	Toán - Dương	CN - Trinh	Địa - Phấn
	5	GDQP - Tản	TD - Tạo	Tin - Hà Tin	Lý - Thịnh	TD - Tr Phong	TD - Hải	Văn - Phương V	Toán - Dương	Địa - Phấn	TD - Việt
4	1	Văn - Huy	Sử - Tám	Lý - C Minh L	Toán - Mùi	Toán - Quyên T	Toán - Giang	Toán - Đoàn	Văn - Phương V	NN - Duyên	Văn - Nhung V
	2	Hóa - Minh H	Văn - Huy	Sử - Tám	Toán - Mùi	Toán - Quyên T	Toán - Giang	Toán - Đoàn	NN - Nhung A	Văn - Phương V	Văn - Nhung V
	3										
	4										
	5										
5	1	NN - Nhung A	NN - Duyên	Văn - Liên	Lý - Thịnh	Văn - Nhung V	Hóa - Phương H	Địa - Phấn	CN - Long	Toán - Đạt	Sử - Hang Su
	2	NN - Nhung A	Hóa - Xuyến	NN - K Hằng A	TD - Tr Phong	Văn - Nhung V	Hóa - Phương H	GDQP - Tản	Địa - Phấn	Toán - Đạt	Lý - Hà L
	3	Sử - Hiền S	Hóa - Xuyến	NN - K Hằng A	GDQP - Tản	NN - Thủy	NN - Nhung A	NN - Duyên	Lý - Thịnh	Sử - Hang Su	Địa - Phấn
	4	Toán - Loan T	GDQP - Tản	Sinh - Hoa Si	Hóa - Xuyến	TD - Tr Phong	Sử - Hang Su	CN - Long	NN - Nhung A	NN - Duyên	Toán - Đạt
	5	Toán - Loan T	Sinh - Hoa Si	Hóa - Xuyến	NN - Thủy	Hóa - Phương H	GDQP - Tản	Lý - Thịnh	Sử - Hiền S	Địa - Phấn	Toán - Đạt
6	1	Lý - C Minh L	Toán - Tuấn T	NN - K Hằng A	Văn - Liên	Sinh - Hoa Si	NN - Nhung A	GDKTPL - Hạnh	Toán - Dương	NN - Duyên	Địa - Phấn
	2	Lý - C Minh L	Toán - Tuấn T	Tin - Hà Tin	NN - Thủy	Lý - Tr Hằng L	Sinh - Hoa Si	CN - Long	Địa - Phấn	Lý - Hà L	NN - Duyên
	3	TD - Tạo	Tin - HươngTi	Văn - Liên	Sinh - Hoa Si	NN - Thủy	Tin - Hà Tin	Sử - Hiền S	Địa - Phấn	Lý - Hà L	CN - Trinh
	4	Tin - HươngTi	Lý - C Minh L	Văn - Liên	Toán - Mùi	NN - Thủy	Lý - Tr Hằng L	NN - Duyên	Văn - Phương V	Địa - Phấn	Lý - Hà L
	5	Sinh - Hoa Si	Lý - C Minh L	TD - Tạo	Tin - Hà Tin	Tin - HươngTi	Lý - Tr Hằng L	Địa - Phấn	Văn - Phương V	GDKTPL - Mai	Lý - Hà L
7	1	Sinh - Hoa Si	Văn - Huy	Hóa - Xuyến	NN - Thủy	Toán - Quyên T	Lý - Tr Hằng L	Văn - Phương V	Lý - Thịnh	Toán - Đạt	Văn - Nhung V
	2	Hóa - Minh H	Sinh - Hoa Si	Lý - C Minh L	Hóa - Xuyến	Toán - Quyên T	Văn - Huy	GDKTPL - Hạnh	GDKTPL - Mai	Toán - Đạt	TD - Việt
	3	Hóa - Minh H	TD - Tạo	Lý - C Minh L	Sinh - Hoa Si	Lý - Tr Hằng L	Văn - Huy	Lý - Thịnh	CN - Long	TD - Việt	GDKTPL - Mai
	4	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN
	5	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN

Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	11A11 (Tr Hằng L)	11A12 (Thịnh)	11A13 (Long)	11A14 (Nhung V)	11A15 (Tr Phong)	10A1 (Trang H)	10A2 (Hằng H)	10A3 (Yến)	10A4 (Tú T)	10A5 (Dung L)
2	1	Lý - Tr Hằng L	Toán - Đoàn	GDKTPL - Thảo	Văn - Nhung V	Văn - Liên					
	2	CN - Trinh	TD - Tr Phong	GDKTPL - Thảo	GDKTPL - Mai	Hóa - Minh H					
	3	Toán - Tuấn T	CN - Long	Lý - Tr Hằng L	NN - Duyên	TD - Tr Phong					
	4	TD - Việt	Lý - Thịnh	NN - Nhung A	Hóa - Minh H	CN - Trinh					
	5	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN	CC- HĐTN					
3	1	Toán - Tuấn T	GDKTPL - Hạnh	Địa - Minh Đ	Toán - Mùi	Văn - Liên					
	2	Văn - Liên	Địa - Minh Đ	Toán - Huyền T	TD - Tr Phong	GDQP - Quân					
	3	Văn - Liên	NN - Nhung A	TD - Tr Phong	Địa - Minh Đ	GDKTPL - Hạnh	HT Lí	HT Hóa	HT Toán	HT Lí	HT Anh
	4	TD - Việt	Lý - Thịnh	NN - Nhung A	GDQP - Quân	Sử - Hiền S	HT Lí	HT Hóa	HT Toán	HT Lí	HT Anh
	5	Địa - Minh Đ	GDQP - Quân	Văn - Liên	Sử - Hiền S	CN - Trinh	HT Lí	HT Hóa	HT Toán	HT Lí	HT Anh
4	1	Lý - Tr Hằng L	Địa - Minh Đ	GDQP - Quân	Hóa - Minh H	Văn - Liên					
	2	GDQP - Quân	Địa - Minh Đ	Lý - Tr Hằng L	NN - Duyên	Văn - Liên					
	3										
	4										
	5										
5	1	Toán - Tuấn T	Toán - Đoàn	Địa - Minh Đ	Toán - Mùi	NN - Thủy					
	2	Toán - Tuấn T	Toán - Đoàn	Văn - Liên	Địa - Minh Đ	Toán - Mùi					
	3	Địa - Minh Đ	CN - Long	Văn - Liên	TD - Tr Phong	Toán - Mùi	HT Toán	HT Lí	HT Lí	HT Anh	HT Lí
	4	Văn - Liên	Lý - Thịnh	Toán - Huyền T	Văn - Nhung V	Địa - Minh Đ	HT Toán	HT Lí	HT Lí	HT Anh	HT Lí
	5	NN - K Hằng A	TD - Tr Phong	CN - Long	Văn - Nhung V	Địa - Minh Đ	HT Toán	HT Lí	HT Lí	HT Anh	HT Lí
6	1	Địa - Minh Đ	Văn - Phương V	Toán - Huyền T	Toán - Mùi	NN - Thủy					
	2	GDKTPL - Hạnh	Văn - Phương V	Toán - Huyền T	Địa - Minh Đ	Sử - Hiền S					
	3	Lý - Tr Hằng L	NN - Nhung A	Địa - Minh Đ	NN - Duyên	Toán - Mùi	HT Hóa	HT Toán	HT Hóa	HT Toán	HT Toán
	4	NN - K Hằng A	NN - Nhung A	CN - Long	Sử - Hiền S	GDKTPL - Hạnh	HT Hóa	HT Toán	HT Hóa	HT Toán	HT Toán
	5	NN - K Hằng A	GDKTPL - Hạnh	NN - Nhung A	CN - Trinh	Địa - Minh Đ	HT Hóa	HT Toán	HT Hóa	HT Toán	HT Toán
7	1	GDKTPL - Hạnh	Toán - Đoàn	Sử - Tám	GDKTPL - Mai	Hóa - Minh H					
	2	CN - Trinh	Sử - Tám	Lý - Tr Hằng L	Văn - Nhung V	TD - Tr Phong					
	3	Sử - Tám	Văn - Phương V	TD - Tr Phong	CN - Trinh	NN - Thủy					
	4	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN	SH - HĐTN					
	5	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN	HĐTN					

Trường THPT Ngô Quyền - Ba Vì
Năm học 2023 - 2024
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU

Số 7

BUỔI CHIỀU

Thực hiện từ ngày 04 tháng 12 năm 2023

THỨ	TIẾT	10A6 (Quyên T)	10A7 (Loan Ti)	10A8 (P Hạnh V)	10A9 (Thoại)	10A10 (Luyến)	10A11 (Quyên V)	10A12 (Oanh)	10A13 (Nhung S)	10A14 (Hồng)	10A15 (Tám)
2	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
3	1										
	2										
	3	HT Lí	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh	HT Văn
	4	HT Lí	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh	HT Văn
	5	HT Lí	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Anh	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh	HT Văn
4	1										
	2										
	3										
	4										
	5										
5	1										
	2										
	3	HT Anh	HT Lí	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh
	4	HT Anh	HT Lí	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh
	5	HT Anh	HT Lí	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Anh
6	1										
	2										
	3	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Toán	HT Toán	HT Toán
	4	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Toán	HT Toán	HT Toán
	5	HT Toán	HT Toán	HT Văn	HT Văn	HT Toán	HT Anh	HT Văn	HT Toán	HT Toán	HT Toán
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										